

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ QUAO  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 29-8-2022

“V/v: *Tranh chấp về ly hôn và yêu  
cầu nuôi con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Tôn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

Ông Danh Út Nhỏ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Vũ Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:** Bà Thị Xà Ly – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10/3/2022 về việc “Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Trình Thị Cẩm Nh, sinh năm 1997. Có mặt

Địa chỉ: ấp AH, xã VPB, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị đơn:** Anh Trương Triều V, sinh năm 1996. Vắng mặt

Địa chỉ: ấp AL, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/3/2022 và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trình Thị Cẩm Nhung trình bày:*

Vào năm 2020, chị kết hôn cùng với anh Trương Triều V, hôn nhân tự nguyện, gia đình hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và sau đó vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang vào ngày 18/12/2020.

Sau khi cưới, vợ chồng anh chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, có nhiều bất đồng trong cách sống, sinh hoạt, mất lòng tin với nhau, vợ chồng thường xuyên cãi vã không có hạnh phúc; từ tháng 01/2022 anh V đã bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống và từ thời gian đó cho đến nay giữa chị và anh V không còn chung sống với nhau. Từ khi ly thân đến nay, chị và anh V không có liên lạc với nhau, trong thời gian ly thân giữa anh chị

không có biện pháp nào để hàn gắn lại tình cảm. Nay, chị nhận thấy vợ chồng không thể nào hàn gắn với nhau được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh Trương Triều V.

Quá trình chung sống, vợ chồng chị có 01 con chung tên: Trương Thị An N (giới tính nữ), sinh ngày 29/5/2021. Hiện nay, cháu N đang sống cùng với chị Nh.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nh xác định vợ chồng không có tài sản chung và cam kết vợ chồng cũng không có thiếu nợ ai.

*Tại phiên tòa:* Về quan hệ hôn nhân, chị Nhung yêu cầu được ly hôn với anh Trương Triều V; Về con chung chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, chị Nh xác định vợ chồng không có tài sản chung và cam kết vợ chồng chị cũng không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Trương Triều V không có mặt tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật cho anh V nhưng anh không có mặt cũng không cung cấp bản tự khai cho Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay bất cứ yêu cầu nào của anh.

*Dại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng đều vắng mặt là không tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, Điều 81, 82, 83 và 131 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận cho chị Trình Thị Cẩm Nh được ly hôn với anh Trương Triều V; Về con chung: Giao con chung tên Trương Thị An N (giới tính nữ), sinh ngày 29/5/2021 cho chị Nh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; ghi nhận việc chị Nh không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu nên miễn xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình chung sống, do phát sinh mâu thuẫn không giải quyết được với nhau nên chị Trình Thị Cẩm Nh khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trương Triều V được Tòa án thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền được quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Trương Triều V với tư cách là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do lần thứ hai, căn cứ khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về hôn nhân: Chị Trình Thị Cẩm Nh và anh Trương Triều V xác lập quan hệ hôn nhân với nhau vào năm 2020, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn trễ hạn tại UBND xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang theo Giấy chứng nhận kết hôn số 188/2020 ngày 18/12/2020. Như vậy chị Nh và anh V đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được bảo vệ theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Xét yêu cầu của chị Trình Thị Cẩm Nh được ly hôn với anh Trương Triều V vì lý do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã làm cho cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng anh chị đã tự ly thân với nhau từ đầu tháng 01/2022 đến nay. Đối với anh Trương Triều V, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt và thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng trong đó có 02 lần tổng đạt Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để tạo điều kiện cho vợ chồng anh chị hòa giải, đoàn tụ với nhau nhưng anh V đều không có mặt.

Tại phiên tòa, chị Nh khai rõ trong suốt thời gian ly thân, vợ chồng anh chị không còn liên lạc với nhau và cũng không có biện pháp nào để hàn gắn lại tình cảm, bản thân chị Nh thì không còn tình cảm với anh V và chị cũng tỏ rõ thái độ cương quyết ly hôn với anh V. HĐXX thấy rằng, trước khi cưới nhau anh chị đã có thời gian tìm hiểu nhau nhưng khi về sống chung một thời gian mới bộc lộ cá tính của mỗi người nên khi xảy ra mâu thuẫn không giải quyết được dẫn đến tranh chấp kéo dài làm cho tình trạng hôn nhân trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nh là phù hợp.

[4] Về con chung: Chị Nh xác định vợ chồng có 01 con chung tên Trương Thị An N (giới tính nữ), sinh ngày 29/5/2021. Hiện nay, cháu N đang sống cùng với chị Nh và chị có yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng chi phí nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng, từ khi ly thân đến nay, cháu Nhiên sống cùng với chị Nh và phát triển bình thường như những đứa trẻ khác nên việc chị Nh yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp với thực tế, bởi vì cháu N còn dưới 36 tháng tuổi và phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trình Thị Cẩm Nh xác định vợ chồng không có tài sản chung và cam kết vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí ly hôn là 300.000đ chị Trình Thị Cẩm Nh phải nộp do có yêu cầu.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trình Thị Cẩm Nh được ly hôn với anh Trương Triều V.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trương Thị An N (giới tính nữ), sinh ngày 29/5/2021 cho chị Trình Thị Cẩm Nh tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ghi nhận ý kiến của chị Nh không yêu cầu anh Trương Triều V cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trương Triều V không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nhưng có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh V thực hiện quyền này.

Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Trình Thị Cẩm Nh phải chịu án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006736, ngày 09/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Nh đã nộp xong án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/8/2022.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- UBND xã Định An;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Tôn**